

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ BIDATA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ CÔNG NGHỆ BIDATA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BIDATA MEDIA AND TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BIDATA.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109590283

3. Ngày thành lập: 09/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 68, Ngõ 136 đường Trung Kính, tổ 63, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3525 3333

Fax:

Email: info@bidata.vn

Website: www.bidata.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
2.	Bán buôn tổng hợp	4690
3.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
4.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
5.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
6.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác;	4773
7.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
8.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
9.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
12.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: - Xuất bản các phần mềm làm sẵn (không định dạng) như: Hệ thống điều hành; kinh doanh và các ứng dụng khác; chương trình trò chơi máy vi tính. - Xuất bản và phát hành các trò chơi điện tử trực tuyến.	5820

13.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Sản xuất phần mềm máy vi tính	6201(Chính)
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
15.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; - Gia công phần mềm;	6209
16.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
17.	Cổng thông tin	6312
18.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
19.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chính sách và chiến lược kinh doanh, quản lý kinh doanh (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)	6619
20.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản. - Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; - Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hoà, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh...	7110
22.	Quảng cáo	7310
23.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
24.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế trang thông tin điện tử	7410
25.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490

26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
27.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm	7810
28.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Hoạt động cho thuê lại lao động	7820
29.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
30.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
31.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi Chi tiết: - Dịch vụ thông tin quan mạng viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; - Dịch vụ giải đáp, chăm sóc khách hàng (bao gồm cả qua điện thoại và lĩnh vực viễn thông; trừ dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe);	8220
32.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
34.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Dạy nghề	8532
35.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Đào tạo kỹ năng sống - Dạy đọc nhanh; - Dạy máy tính; - Giáo dục dự bị; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Dịch vụ giáo dục cho người lớn không nằm trong hệ thống trường học và đại học thông thường	8559
36.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục; - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; - Dịch vụ kiểm tra giáo dục;	8560
37.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về sức khỏe	8699
38.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	9329
39.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
40.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
41.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

42.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Kinh doanh hàng hóa viễn thông; - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động; - Hoạt động của các điểm truy cập internet; - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối thông tin hiện có như VOIP (điện thoại Internet)	6190
43.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dịch vụ đào tạo nhân sự về chăm sóc khách hàng qua điện thoại và/hoặc internet, đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ chăm sóc khách hàng	8531
44.	Sao chép bản ghi các loại	1820
45.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
46.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
47.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
48.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
49.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
50.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
52.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ DUY TOÀN	Đội 10, Thôn Hạ, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	47.500	475.000.000	25,000	001085002856	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	47.500	475.000.000	25,000		
2	PHẠM ĐÌNH DUY	Lô 68, Tổ 63, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.500	95.000.000	5,000	034084009307	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	9.500	95.000.000	5,000		

3	NGUYỄN THỊ NHƯ HIỀN	C5 (Tầng 12 Bis) CC Phúc Yên - Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	47.500	475.000.000	25,000	046183000358
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	47.500	475.000.000	25,000	
4	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	Lô 68, Tổ 63, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.000	380.000.000	20,000	034184008968
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	38.000	380.000.000	20,000	
5	NGUYỄN MẠNH TUẤN	Số nhà 17, tổ 16, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	47.500	475.000.000	25,000	C1203060
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	47.500	475.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ DUY TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/07/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085002856

Ngày cấp: 08/09/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 10, Thôn Hạ, Xã Phùng Xá, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Căn hộ số 3418 Tháp S2 (HH2) dự án Vinhomes Skylake, KĐT mới Cầu Giấy, tổ dân phố số 8 Đình Thôn, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội